

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC X - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 17-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Cao Thị Hồng Minh

bà Đỗ Thị Thu Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X - Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thanh Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lường Thị X; sinh ngày: 01/01/1972, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Y, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (cũ) nay là bản Y, xã M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn X (đã chết) và bà Lường Thị N, sinh năm 1938; chồng: Quảng Văn C, sinh năm 1970; bị cáo có 02 con: con lớn sinh 1996, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/4/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 3/2025, Lường Thị X đi trên đường thuộc bản Y, xã M, thành phố Đ (cũ), nay là bản Y, xã M, tỉnh Đ đã nhặt được 01 gói nilon màu đen miệng gói buộc bằng dây chun màu xanh bên trong có 25 gói nhỏ, mỗi gói đều gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, trong mỗi gói nhỏ đều chứa 04 viên nén màu hồng, trên một bề mặt của mỗi viên nén có ký hiệu WY có tổng khối

lượng 9,24 gam Methamphetamine mang về nhà cất giấu ở chuồng gà nhà X, mục đích để bán kiếm lời. Hồi 20 giờ 30 phút ngày 16/4/2025 tại bản Y, xã M, thành phố Đ (cũ), nay là bản Y, xã M, tỉnh Điện Biên, khi Lường Thị X đang trao đổi bán cho một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ gói Methamphetamine có đặc điểm nêu trên với giá 1.500.000 đồng thì bị tổ công tác phối hợp giữa phòng C Công an tỉnh Điện Biên và Công an xã M làm nhiệm vụ phát hiện, Lường Thị X đã thả gói Methamphetamine từ trên tay phải xuống đường, còn người đàn ông điều khiển xe máy bỏ chạy thoát, tổ công tác vận động, giải thích, Lường Thị X đã tự giác nhặt gói Methamphetamine lên giao nộp. Hồi 21 giờ 00 phút ngày 16/4/2025, tại trụ sở Công an xã M, thành phố Đ (cũ) nay là phường Đ, tổ công tác phối hợp giữa phòng C Công an tỉnh Điện Biên với Công an xã M đã lập biên bản quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số: 330/KL-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Điện Biên, kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lường Thị X có khối lượng 9,24 gam Methamphetamine.

- 25 (hai mươi lăm) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị X gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSKV1 ngày 24/8/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực X - Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực X - Điện Biên để xét xử Lường Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Thị X từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lường Thị X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lường Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng cuối tháng 3/2025, Lương Thị X đã nhặt được 01 gói nilon màu đen bên trong có 25 gói nhỏ, trong mỗi gói nhỏ đều chứa 04 viên nén màu hồng, trên một bề mặt của mỗi viên nén có ký hiệu WY có tổng khối lượng 9,24 gam Methamphetamine mang về nhà cất giấu ở chuồng gà nhà X, mục đích để bán kiếm lời. Hồi 20 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, khi Lương Thị X đang trao đổi bán cho một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ gói Methamphetamine có đặc điểm nêu trên với giá 1.500.000 đồng thì bị tổ công tác phối hợp giữa Phòng C Công an tỉnh Điện Biên và Công an xã M làm nhiệm vụ phát hiện, Lương Thị X đã thả gói Methamphetamine từ trên tay phải xuống đường, còn người đàn ông điều khiển xe máy bỏ chạy thoát, sau khi được tổ công tác vận động, giải thích, Lương Thị X đã tự giác nhặt gói Methamphetamine lên giao nộp. Tổ công tác phối hợp giữa Phòng C Công an tỉnh Điện Biên và Công an xã M đã lập biên bản quả tang, thu giữ vật chứng.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: hành vi đó của bị cáo L đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: hành vi mua bán trái phép 9,24 gam Methamphetamine của bị cáo Lương Thị X đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Lương Thị X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội

của mình; bố của bị cáo là ông Lương Văn X được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo chưa bị Tòa án nào xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo biết pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì một phần nhận thức còn hạn chế, một phần muốn có tiền một cách nhanh chóng, bị cáo đã cố tình vi phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đồng thời lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Điện Biên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 2,5 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 26 mảnh nilon màu đen; 01 dây chun màu xanh là những vật chứng dùng để gói ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo Lương Thị X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông trao đổi mua ma túy trái phép với Lương Thị X, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lương Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thị X 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (16/4/2025).

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- Một phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Điện Biên được dán kín các mép bên trong có chứa: 01 (một) mảnh nilon màu đen còn lại sau giám định.

- Một phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Điện Biên được dán kín các mép bên trong có chứa: 2,5 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 25 (hai mươi lăm) mảnh nilon màu đen; 01 (một) chiếc dây chun màu xanh.

*** Trả lại cho bị cáo:**

- 01 (một) chiếc điện thoại di động ViVo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 25/8/2025).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Thị X phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/9/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực X- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Phòng THADS khu vực X;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Phòng GDKT-TAND tỉnh;
- Sở ngoại vụ Điện Biên, Cục lãnh sự - Bộ ngoại giao;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Bùi Thị Thu Hằng**